

Số: **377/2026/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ NỘI**

- Căn cứ vào Khoản 2 Điều 29, điểm b Khoản 2 Điều 35, điểm h Khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân;
- Căn cứ Khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2025;
- Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 517/2026/TLST- HNGĐ ngày 14/04/2026 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

* **Anh Trần Như Hiền**, sinh năm 1975; Căn cước công dân: 036075008520 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/4/2021. Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Số 2 ngách 126/1 Hoàng Văn Thái, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội (nay là phường Phương Liệt, Hà Nội).

* **Chị Trần Thị Hương Giang**, sinh năm 1979; Căn cước công dân: 036179007858 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/12/2021. Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Số 2 ngách 126/1 Hoàng Văn

Thái, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội (nay là phường Phương Liệt, Hà Nội).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 14/04/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Như Hiền và chị Trần Thị Hương Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Trần Như Hiền và chị Trần Thị Hương Giang xác nhận anh chị có 03 con chung là cháu Trần Như Minh Khôi (nam), sinh ngày 14/10/2016, cháu Trần Minh Anh (nữ), sinh ngày 12/4/2008 và cháu Trần Minh Thư (nữ), sinh ngày 09/4/2005. Ly hôn, giao chị Giang là người trực tiếp nuôi dưỡng cả 3 cháu Trần Như Minh Khôi (nam), sinh ngày 14/10/2016, cháu Trần Minh Anh (nữ), sinh ngày 12/4/2008 và cháu Trần Minh Thư (nữ), sinh ngày 09/4/2005.

Về cấp dưỡng nuôi con, anh Hiền và chị Giang thống nhất xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Anh Trần Như Hiền được quyền tự do đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung (động sản và bất động sản):** Anh Trần Như Hiền và chị Trần Thị Hương Giang thống nhất xác nhận anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về nợ chung:** Anh Trần Như Hiền và chị Trần Thị Hương Giang xác nhận anh chị không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

2. Về án phí: Anh Trần Như Hiền tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009147 ngày 14/04/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 2 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 2 - Hà Nội;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN



Hoàng Ngọc Thành